

Số: /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Kiểm tra công tác thi hành pháp luật
về xử lý vi phạm hành chính năm 2026**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 - được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14 và Luật số 88/2025/QH15;*

Căn cứ Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 93/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-BTP ngày 06/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định 19/2020/NĐ-CP về kiểm tra xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 93/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 21/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 06/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh phê duyệt Kế hoạch công tác Tư pháp năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 31/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 35/TTr-STP ngày 17/3/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đối với Sở Tài chính, Sở Y tế và 18 UBND xã, phường năm 2026.

Điều 2. Đối tượng, thời hạn kiểm tra

1. Kiểm tra đối với Sở Tài chính, Sở Y tế

- Đối tượng kiểm tra: Sở Tài chính, Sở Y tế.
- Thời hạn kiểm tra: Thời gian kiểm tra tại mỗi cơ quan là 01 ngày làm việc.

2. Kiểm tra đối với UBND 18 xã, phường

- Đối tượng kiểm tra:

UBND các xã, phường: Mỹ Thái, Kép, Bồ Hạ, Ngọc Thiện, Đồng Việt, Đa Mai, Tiên Phong, Cảnh Thụy, Cao Đức, Đông Cứu, Tam Sơn, Đồng Nguyên, Lương Tài, Trung Chính, Liên Bảo, Tân Chi, Phương Liễu, Nhân Hòa.

- Thời hạn kiểm tra:

Kiểm tra trực tiếp: 01 ngày làm việc đối với UBND các xã, phường: Đồng Việt, Đa Mai, Tiên Phong, Cảnh Thụy.

Kiểm tra qua hồ sơ: 0,5 ngày làm việc đối với UBND các xã, phường: Mỹ Thái, Kép, Bồ Hạ, Ngọc Thiện, Cao Đức, Đông Cứu, Tam Sơn, Đồng Nguyên, Lương Tài, Trung Chính, Liên Bảo, Tân Chi, Phương Liễu, Nhân Hòa.

3. Thời điểm kiểm tra cụ thể do Đoàn kiểm tra thông báo đến cơ quan được kiểm tra.

Điều 3. Thành phần đoàn kiểm tra

- Ông Lê Anh Tuấn, Phó Giám đốc Sở Tư pháp - Trưởng đoàn;
- Ông Nguyễn Văn Đại, Quyền Trưởng phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và Bồi thường nhà nước, Sở Tư pháp - Phó Trưởng đoàn;
- Ông Cao Văn Tài, Phó Trưởng phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và Theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp - Thành viên;
- Bà Lê Phương Thảo, Phó Trưởng phòng Nội chính, Văn phòng UBND tỉnh - Thành viên;
- Ông Đồng Văn Chiến, Phó Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại, Sở Tài chính - Thành viên;
- Ông Vũ Văn Hữu, Phó Trưởng phòng Quản lý đất đai, Sở Nông nghiệp và Môi trường - thành viên;
- Ông Nguyễn Văn Chinh, Cán bộ đội Pháp chế và Quản lý khoa học Phòng Tham mưu, Công an tỉnh - Thành viên;
- Ông Đàm Phương Đông, Chuyên viên Phòng Quản lý chất lượng công trình, Sở Xây dựng - Thành viên;
- Bà Nguyễn Thị Huyền, Chuyên viên phòng Kiểm tra giám sát, Chi cục An toàn thực phẩm, Sở Y tế - Thành viên.
- Bà Đỗ Thị Hoài, Chuyên viên phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và Bồi thường nhà nước, Sở Tư pháp - Thành viên;
- Bà Hà Thị Thành, Chuyên viên phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và Bồi thường nhà nước, Sở Tư pháp - Thành viên;

- Bà Đinh Thị Thu Trang, Chuyên viên phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và Bồi thường nhà nước, Sở Tư pháp - Thành viên kiêm Thư ký.

Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên do Trưởng đoàn phân công. Đoàn kiểm tra tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 4. Quyền hạn và trách nhiệm của đoàn kiểm tra

1. Quyền hạn của Đoàn kiểm tra

- Yêu cầu cơ quan, đơn vị được kiểm tra cung cấp đầy đủ thông tin, hồ sơ, tài liệu và giải trình những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra; trường hợp cần thiết, có thể yêu cầu cung cấp tang vật, phương tiện vi phạm phục vụ cho công tác xác minh.

- Trường hợp cần thiết, Đoàn kiểm tra có thể tiến hành xác minh để làm rõ các vấn đề liên quan đến nội dung kiểm tra.

2. Trách nhiệm của Đoàn kiểm tra:

- Tổ chức thực hiện kiểm tra theo nội dung Quyết định này;

- Sử dụng thông tin; sử dụng, bảo quản hồ sơ, tài liệu, tang vật, phương tiện có liên quan đến nội dung kiểm tra theo quy định pháp luật; không làm hư hỏng hoặc thất thoát tài sản hợp pháp của đối tượng được kiểm tra;

- Hoàn trả đầy đủ hồ sơ, tài liệu, tang vật, phương tiện do đối tượng được kiểm tra cung cấp.

3. Ủy quyền cho Trưởng đoàn kiểm tra ký, ban hành Kết luận kiểm tra.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng; Chủ tịch UBND các xã, phường có tên tại Điều 2 và các ông, bà có tên tại Điều 3, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, THĐT;
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Thịnh